Chi tiết mã HS 6811.89

Mã HS	6811.89
Mô tả hàng hóa	Các sản phẩm bằng xi măng-amiăng, bằng xi măng-sợi xenlulô hoặc tương tự / - Không chứa amiăng: / - - Các sản phẩm khác:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	03/11/2026 09:44:02
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/681189/

4 dòng thuế thuộc 6811.89

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
6811.89.10	Các sản phẩm bằng xi măng-amiăng, bằng xi măng-sợi xenlulô hoặc tương tự / - Không chứa amiăng: / - - Các sản phẩm khác: / - - - Ống hoặc ống dẫn	kg/m2/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
6811.89.20	Các sản phẩm bằng xi măng-amiăng, bằng xi măng-sợi xenlulô hoặc tương tự / - Không chứa amiăng: / - - Các sản phẩm khác: / - - - Các phụ kiện để ghép nối ống hoặc ống dẫn	kg/m2/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
6811.89.30	Các sản phẩm bằng xi măng-amiăng, bằng xi măng-sợi xenlulô hoặc tương tự / - Không chứa amiăng: / - - Các sản phẩm khác: / - - - Các sản phẩm khác, của loại sử dụng cho xây dựng	kg/m2/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
6811.89.90	Các sản phẩm bằng xi măng-amiăng, bằng xi măng-sợi xenlulô hoặc tương tự / - Không chứa amiăng: / - - Các sản phẩm khác: / - - - Loại khác	kg/m2/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.